

Bản án số: 196/2026/HS-ST
Ngày 31 - 7 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Ngọc và bà Trần Thị Kim Nhung.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc H, sinh ngày 31 tháng 12 năm 1985, tại tỉnh Quảng Ninh; số định danh cá nhân: 022085009424; nơi đăng ký thường trú: tổ B, khu H, phường C, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở trước khi bị bắt: tổ A, khu H, phường C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc L và bà Đồng Thị Thanh H1; sống chung như vợ chồng với chị Mai Thị H2, chưa đăng ký kết hôn; có 01 con sinh năm 2018: tiền án: (1) Ngày 29/7/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 28/9/2015, chấp hành xong toàn bộ bản án; (2) Ngày 28/6/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 09/3/2025, chấp hành xong toàn bộ bản án; tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 21/12/2025; tạm giam từ ngày 30/12/2025; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. Võ Thị N, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1994, tại tỉnh Thanh Hóa; số định danh cá nhân: 038194009365; nơi đăng ký thường trú: thôn X, xã Q, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở trước khi bị bắt: phường H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: chưa xác định; con bà: Võ Thị N1; chồng, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 24/02/2023, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Không tổ giác tội phạm”. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 24/8/2024; bị

tạm giữ từ ngày 22/12/2025; tạm giam từ ngày 31/12/2025; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

3. **Trần Đình S**, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1988, tại thành phố Hải Phòng (tỉnh Hải Dương cũ); số định danh cá nhân: 030088015148; nơi đăng ký thường trú: tổ A, khu Y, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở trước khi bị bắt: tổ H, khu G, phường V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình S1 và bà Phạm Thị V; có vợ là Đặng Thị H3; có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 08/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội ‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’. Ngày 01/02/2019, chấp hành xong toàn bộ bản án; bị tạm giữ từ ngày 22/12/2025; tạm giam từ ngày 31/12/2025; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

4. **Nguyễn Khắc T**, sinh ngày 14 tháng 9 năm 1984, tại tỉnh Quảng Ninh; số định danh cá nhân: 022084001776; nơi đăng ký thường trú: tổ E, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở trước khi bị bắt: tổ E, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Tạ Thị N2; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 22/12/2025; tạm giam từ ngày 31/12/2025; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Những người làm chứng:* anh Phạm Văn T2 và anh Vũ Mạnh C, đều vắng mặt;

+ *Người chứng kiến:* ông Nguyễn Văn T3; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Khắc T, Võ Thị N, Trần Đình S và Phạm Văn T2 (sinh năm 1991; trú tại: tổ A, khu H, phường C, tỉnh Quảng Ninh) quen biết nhau. Nguyễn Quốc H quen biết T, S và Vũ Mạnh C (sinh năm 1984; trú tại: tổ A, khu H, phường C, tỉnh Quảng Ninh), tất cả đều sử dụng ma túy đá. H mua ma túy đá về sử dụng và bán. T, C nhiều lần mua ma túy của H để sử dụng, T còn cùng S và N tổ chức cho nhau và cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

1/ Hành vi Nguyễn Quốc H bán trái phép chất ma túy cho Vũ Mạnh C và Nguyễn Khắc T

- Lần thứ nhất: hồi 18 giờ 49 phút ngày 12/12/2025, C gọi điện thoại cho H qua Z hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. H đồng ý, hẹn C đến nhà H ở tổ A, khu H, phường C, tỉnh Quảng Ninh để giao dịch mua bán. Khoảng 15 phút sau, tại phòng ngủ của H, H bán cho C 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng, C chuyển trả tiền từ tài khoản ngân hàng V1 số 101895915666 tên VU MANH CUONG vào tài khoản ngân hàng M1 số 0385773599 của H. *(Kết luận giám định số 2057 ngày 29/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định: tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Vũ Mạnh C sau khi sử dụng gửi giám định).*

- Lần thứ hai: khoảng 12 giờ ngày 20/12/2025, T gọi qua Z cho H hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, H đồng ý, T chuyển 300.000 đồng từ tài khoản ngân hàng V2 đến tài khoản Zalo Pay của H. H cầm 01 túi ma túy đá kích thước (02x02)cm khóa kẹp một đầu viên màu xanh gói trong giấy vệ sinh, vứt vào trong sân nhà T ở tổ E, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh, rồi gọi điện thoại báo cho T biết để lấy. Một lúc sau T gọi điện thoại cho Hải báo đã nhận được ma túy.

- Lần thứ ba: khoảng 11 giờ ngày 21/12/2025, T gọi điện thoại cho H hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá (trong đó có: 300.000 đồng của N đưa cho T mua ma túy; T góp thêm số tiền 200.000 đồng để mua ma túy), H đồng ý nên T chuyển 500.000 đồng vào tài khoản Zalo Pay của H. Sau đó, H cầm 01 túi ma túy đá kích thước (02x02)cm khóa kẹp một đầu viên màu xanh gói trong giấy vệ sinh, vứt vào sân nhà T rồi gọi điện báo cho T biết để lấy. Một lúc sau T gọi điện cho Hải báo đã nhận được ma túy.

Hồi 17 giờ ngày 21/12/2025, tại khu vực đầu cống Hai Cô ở tổ A, khu H, phường C, tỉnh Quảng Ninh. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q bắt quả tang Nguyễn Quốc H đang cầm ở tay phải 01 túi nilon kích thước (2,5 x 2,5)cm, chứa 0,302 gam ma túy Methamphetamine và Ketamine; thu giữ của H túi ma túy này và 01 điện thoại Iphone màu đen, lắp sim số 0385.773.599.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của H ở số nhà B, tổ A, khu H, phường C, tỉnh Quảng Ninh thu giữ: dưới gầm bàn trang điểm trong phòng ngủ của H có 01 bộ sử dụng ma túy đá.

(Kết luận giám định số 2040 ngày 28/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định: khối lượng chất ma túy H tàng trữ và tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Quốc H gửi giám định).

2/ Hành vi Võ Thị N, Nguyễn Khắc T, Trần Đình S tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và cho Phạm Văn T2 cùng sử dụng

Hồi 10 giờ 36 phút ngày 21/12/2025, N nhắn tin qua Z cho T nhờ tìm chỗ mua hộ 300.000 đồng ma túy đá để T và N cùng sử dụng. T đồng ý. Sau đó N tiếp tục nhắn hỏi nhưng không thấy T trả lời, nên N đến nhà T. Sau đó, T xem tin nhắn

của N và bảo để hỏi chỗ mua. T góp thêm 200.000 đồng rồi mua được của Nguyễn Quốc H 01 túy ma túy giá 500.000 đồng (H cầm đến nhà T bán cho T), còn N đi làm.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, N đến nhà T thấy trên mặt bàn ở phòng khách có 01 bộ sử dụng ma túy và 01 túi ma túy đá. Sau đó, T đổ hết ma túy trong túi nylon vào nỏ thủy tinh của bộ sử dụng. N hỏi T có phải ma túy T mua hộ không, T trả lời đúng thì N hiểu số ma túy này là T dùng số tiền 300.000 đồng N chuyển mua hộ (N không biết T góp thêm 200.000 đồng). Sau đó, T dùng bật lửa của mình đốt nóng ma túy trong nỏ thủy tinh, khi khói ma túy bay ra, T cầm ống hút của bộ sử dụng hút khói ma túy vào cơ thể, rồi T đốt nóng ma túy, đưa ống hút về phía N, N cầm ống hút hút khói ma túy vào cơ thể. Mỗi người sử dụng 02 lượt. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Phạm Văn T2 cầm 01 quả bưởi đến cho T, khi T2 vào phòng khách thấy có N, trên bàn có bộ sử dụng ma túy, trong nỏ có ma túy đang đốt dở, T ngồi bên cạnh. Sau đó, T đốt nóng ma túy trong nỏ rồi đưa ống hút về phía T2 mời T2 sử dụng, T2 cầm ống hút để hút khói ma túy rồi đến N, T sử dụng. Trong lúc đang sử dụng ma túy, thì S điện thoại cho T2 hỏi đang ở đâu, do muốn trêu S nên T2 bảo S ra nhà T trước.

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 21/12/2025, S đến, T mở cổng cho S vào nhà. Khi S vào thấy T2, N ngồi ở bàn uống nước phòng khách, S vào ngồi cùng, T vào sau. S muốn sử dụng ma túy nên nói: “*Em xin phép, em bêm mấy khói*”, S cầm bật lửa trên bàn đốt nóng ma túy trong nỏ rồi cầm ống hút hút khói ma túy, S hút khoảng 03 lần. Sau đó, N, T cũng sử dụng. Khoảng 13 giờ 30 phút, T2 có việc bảo đi về, lúc này ma túy trong nỏ sắp hết nên S lấy từ trong túi quần ra 01 túi ma túy đá (S cầm theo từ khi đến nhà T) bỏ ra và nói” “*Đây, anh còn một ít*”, rồi đổ ma túy vào nỏ thủy tinh của bộ sử dụng, S bật lửa đốt nóng ma túy rồi cầm ống hút sử dụng trước rồi đến T và N sử dụng số ma túy S bỏ ra. Sau đó, S đi về nhà ở phường V, tỉnh Quảng Ninh, S về được một lúc, đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/12/2025, T2 quay lại nhà T.

Hồi 15 giờ cùng ngày, thực hiện kế hoạch 483/KH-BCA ngày 07/10/2024 của Bộ C1, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Công an phường V triệu tập S xét nghiệm ma túy, kết quả xét nghiệm nhanh, Sơn dương tính ma túy Methamphetamine, MDMA và khai nhận vừa sử dụng ma túy cùng Nguyễn Khắc T, Võ Thị N và Phạm Văn T2 tại nhà T ở tổ E, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh. Tiến hành xác minh, phát hiện T, N và T2 đang ở nhà T. Khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại địa chỉ trên thu giữ tại nhà vệ sinh sát vách núi tầng 2: 01 bộ sử dụng ma túy đá: một chai nhựa nắp màu đỏ, 01 nỏ thủy tinh có bầu tròn, bên trong nỏ bám dính chất màu trắng là ma túy Methamphetamine, dạng vết không xác định được khối lượng (*theo bản Kết luận giám định số 2055 ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh*); 01 ống hút nhựa màu trắng, một đầu màu xanh; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh cắt vát một đầu, dài khoảng 7,5cm.

Kết luận giám định số 2056 ngày 29/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định: tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Trần Đình S, Nguyễn Khắc T, Phạm Văn T2, Võ Thị N gửi giám định.

Ngày 21/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Võ Thị N, Nguyễn Khắc T và Trần Đình S. T giao nộp 01 điện thoại Vivo, màu đen, lắp sim số 0359.986.882; N giao nộp 01 điện thoại Iphone, màu vàng, lắp sim số 0367.929.486; S giao nộp 01 điện thoại Vivo, màu xanh, lắp sim số 0363.965.571.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Quốc H, Võ Thị N, Nguyễn Khắc T và Trần Đình S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, các bị cáo còn khai:

- Nguyễn Quốc H khai: nguồn gốc ma túy bán cho T và số ma túy bị thu giữ là H mua tối ngày 15/12/2025, tại khu vực cầu vượt gần siêu thị G thành phố Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng) của một thanh niên tên C (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 1.000.000 đồng, được khoảng 01 gam. Số ma túy này H đã sử dụng một ít. Số ma túy bị thu giữ, H để bán nhưng chưa có người hỏi mua. H không bán ma túy cho Trần Đình S ngày 12/12/2025, số tiền 200.000 đồng S chuyển vào tài khoản ngân hàng của H là để trả nợ.

- Nguyễn Khắc T khai: số ma túy mua của H ngày 20/12/2025, T đã tự sử dụng hết. Bộ sử dụng ma túy cùng N, S và T2 ngày 21/12/2025 là của T. T không nói cho N biết việc T góp thêm 200.000 đồng để mua ma túy ngày 21/12/2025. Khi S xin sử dụng ma túy cùng, T có nghe thấy.

- Trần Đình S khai: khoảng hơn 11 giờ ngày 21/12/2025, T2 gọi qua M cho S hỏi: “*Anh em mình gặp nhau tí, anh có sang anh T chơi không?*”; S nghĩ T2 rủ S đến nhà T sử dụng ma túy, vì trước đây T2 và S đã cùng nhau sử dụng ma túy tại nhà T nhưng đã lâu, không nhớ cụ thể. Nguồn gốc túi ma túy S cầm đến nhà T ngày 21/12/2025 và bỏ ra cùng T và N sử dụng là S mua của Nguyễn Quốc H ngày 12/12/2025, với giá 500.000 đồng tại gần khu vực Bệnh viện B, phường B, tỉnh Quảng Ninh, S chuyển khoản trả trước cho H 200.000 đồng, nợ lại 300.000 đồng. Cơ quan điều tra cho S và H đối chất, kết quả: H không thừa nhận bán ma túy cho S.

- Võ Thị N khai: khi T mời T2, S sử dụng số ma túy của N, N nhìn thấy và đồng ý.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Văn T2 khai: khoảng hơn 11 giờ ngày 21/12/2025, T2 gọi qua M hỏi S đang ở đâu, S bảo đang ở nhà, T2 bảo: “*Anh em mình gặp nhau tí được không?*”, ý T2 đến nhà S chơi, không nói rủ S đến nhà T sử dụng ma túy, S

trả lời: “Có sang đây thì sang”, T2 hiểu ý S bảo nếu muốn gặp thì đến nhà S ở phường V, tỉnh Quảng Ninh rồi S tắt máy. Sau đó, T2 cầm quả bưởi đến cho T. Trước khi T2 đến, T không rủ T2 đến nhà và T2 cũng không biết việc T và N đang sử dụng ma túy tại đây. Vũ Mạnh C khai: mình đã sử dụng hết số ma túy mua của H ngày 12/12/2025. Ông Nguyễn Văn T3 khai: mình trực tiếp chứng kiến Công an bắt quả tang bị cáo H tàng trữ chất ma túy và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 phong bì niêm phong số 2040 ngày 28/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu đen, lắp sim số 0385.773.599 tạm giữ của Nguyễn Quốc H; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng, lắp sim số 0367.929.486 tạm giữ của Võ Thị N; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu đen, lắp sim số 0359.986.882 tạm giữ của Nguyễn Khắc T; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu xanh, lắp sim số 0363.965.571 tạm giữ của Trần Đình S; 01 chai nhựa màu đỏ; 02 ống hút nhựa; 01 ống thủy tinh có bầu tròn; 01 bộ sử dụng ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Quảng Ninh để quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 115/CT-VKSKV1 ngày 14/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b và q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); truy tố các bị cáo Võ Thị N, Nguyễn Khắc T và Trần Đình S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: giữ nguyên nội dung truy tố các bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/12/2025.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), xử phạt bị cáo Võ Thị N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/12/2025.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/12/2025.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), xử phạt bị cáo Trần Đình S từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/12/2025.

- Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,24 gam ma túy Methamphetamine, Ketamine; 01 sim điện thoại số 0367.929.486; 01 sim điện thoại số 0363.965.571; 01 sim điện thoại số 0359.986.882; 01 chai nhựa, nắp màu đỏ, 02 ống hút nhựa; 01 ống thủy tinh có bầu tròn, 01 bộ sử dụng ma túy.

+ Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone, màu đen, lắp 01 esim số 0385.773.599 tạm giữ của bị cáo H; 01 điện thoại Iphone, màu vàng tạm giữ của bị cáo N; 01 điện thoại Vivo, màu đen tạm giữ của bị cáo T, 01 điện thoại Vivo, màu xanh bạc tạm giữ của bị cáo S.

+ Truy thu của bị cáo H số tiền 1.300.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai phù hợp với lời khai của mình tại Cơ quan điều tra và thừa nhận việc truy tố và đưa các bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, sai; các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện cơ bản đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa: giai đoạn điều tra họ đã có lời khai về những nội dung mình biết liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ vẫn đảm bảo thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều 293, Điều 296 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung truy tố:

[2.1] Về hành vi phạm tội: lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm

chứng, người chứng kiến về thời gian, địa điểm, phương thức, thủ đoạn thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo và vật chứng bị thu giữ. Quá trình thu giữ, niêm phong, bảo quản, giao nhận vật chứng có sự chứng kiến của các bị cáo, những người làm chứng và tiến hành giám định chất ma túy theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, trung thực và có cơ sở khoa học, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các bản Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, Biên bản khám xét, bản ảnh, sơ đồ hiện trường, biên bản nhận dạng, lịch sử giao dịch chuyển tiền qua tài khoản Ngân hàng của các bị cáo, người mua ma túy, cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Quá trình tố tụng, các bị cáo đều tự nguyện khai báo, không có ai bị ép cung, mớm cung hoặc dùng nhục hình. Các bị cáo thừa nhận việc truy tố và đưa các bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, sai. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1.1] Trong khoảng thời gian từ ngày 12/12/2025 đến ngày 21/12/2025, Nguyễn Quốc H đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho người khác, trong đó: H bán cho Nguyễn Khắc T 02 (hai) lần, thu được 800.000 đồng, tại nhà của Nguyễn Khắc T ở tổ E, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh; H bán cho Vũ Mạnh C 01 (một) lần, thu được 500.000 đồng, tại nơi ở của Nguyễn Quốc H ở tổ A, khu H, phường C, tỉnh Quảng Ninh; tổng số tiền thu được là 1.300.000 đồng. Ngoài ra, ngày 21/12/2025, H đang cầm giữ trái phép 0,302 gam ma túy loại Methamphetamine và Ketamine trên tay phải của mình, với mục đích để bán thì bị cán bộ Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

[2.1.2] Trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 14 giờ ngày 21/12/2025, tại nhà của Nguyễn Khắc T ở tổ E, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Khắc T, Võ Thị N và Trần Đình S có hành vi tổ chức cho nhau và tổ chức cho Phạm Văn T2 cùng sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Trong đó: N là người khởi xướng, đưa cho T 300.000 đồng để mua ma túy; T góp thêm 200.000 đồng để mua ma túy của Nguyễn Quốc H và chuẩn bị địa điểm, bộ D sử dụng ma túy, mời N và T2 cùng sử dụng; S có ma túy bỏ ra mời N, T sử dụng tiếp lần thứ hai.

[2.2] Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;...

g) Tái phạm nguy hiểm”...

Điều 255 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

b) Đối với 02 người trở lên;”...

Methamphetamine và Ketamine là các chất ma túy bị Nhà nước tuyệt đối cấm sử dụng trong đời sống xã hội theo quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 90/2024/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ. Các bị cáo không được phép mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy theo quy định của pháp luật.

Tại tiêu mục 3.3, mục 3, phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007, (được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư liên tịch số: 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015) của Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII: Các tội phạm về ma túy của Bộ luật Hình sự quy định:...

“3.3. “Mua bán trái phép chất ma túy” là một trong các hành vi sau đây:...

a) Bán trái phép chất ma túy cho người khác (không phụ thuộc vào nguồn gốc chất ma túy do đâu mà có) ...;

e) Tàng trữ chất ma túy nhằm bán trái phép cho người khác;”...

[2.3] Xét tính chất, vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án, thấy: bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” độc lập. Các bị cáo Võ Thị N, Nguyễn Khắc T và Trần Đình S không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau từ trước, mà nhất thời cùng hẹn gặp nhau để sử dụng ma túy, nên không phải là đồng phạm có tổ chức, mà chỉ là đồng phạm giản đơn theo quy định tại Điều 17 của Bộ luật hình sự. Trong đó: Võ Thị N vừa là người khởi xướng, vừa là người góp tiền mua ma túy để sử dụng; Nguyễn Khắc T vừa là người góp tiền mua ma túy, vừa là người chuẩn bị địa điểm, dụng cụ để sử dụng; Trần Đình S là người góp ma túy để cùng nhau sử dụng lần thứ hai. Do đó, N giữ vai trò cao nhất, sau đó đến T, rồi đến S trong tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

[2.4] Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc mua bán, tàng trữ, sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về các tội danh và khung hình phạt nêu trên là có cơ sở pháp luật.

[2.5] Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý, kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội, làm bất bình trong quần chúng nhân dân địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người sử

dụng, gây lo lắng, buồn phiền cho những người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm lan truyền bệnh tật và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo H đã bị kết án nhiều lần, trong đó đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chuyển định khung hình phạt là “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53, điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo S có bố đẻ là người có công với Cách mạng, Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Đối với hình phạt chính: căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: các bị cáo H, N và S có nhân thân xấu, bị cáo T có nhân thân tốt, nhưng các bị cáo đều phạm tội rất nghiêm trọng. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ và vai trò thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, không những nhằm trừng trị mà còn để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, phòng ngừa chung cho xã hội, cảnh báo, răn đe với những đối tượng khác, đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[3.2] Đối với hình phạt bổ sung: theo quy định tại các điều 251 và 255 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo còn có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy các bị cáo là đối tượng đã sử dụng ma túy từ lâu, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: số ma túy hoàn lại sau khi giám định, bộ dụng cụ sử dụng ma túy và các sim điện thoại (vật lý) thu giữ của các bị cáo là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, là công cụ phạm tội, không còn giá trị, cần tịch thu và tiêu hủy; những chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo là công cụ các bị cáo dùng để liên lạc với nhau mua bán, sử dụng ma túy, chuyển tiền, còn giá trị, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; số tiền bị cáo H bán ma túy mà có cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Về những vấn đề khác: đối với nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo H ngày 15/12/2025, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không

có căn cứ để xử lý; đối với Phạm Văn T2 và Vũ Mạnh C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: cơ quan Công an đã đề nghị và Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính bắt buộc cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh; đối với việc bị cáo S khai ngày 12/12/2025, mua 500.000 đồng ma túy của bị cáo H: kết quả thu thập chứng cứ có lịch sử giao dịch chuyển tiền qua tài khoản của 02 bị cáo, nhưng không thu giữ được vật chứng (ma túy), kết quả đối chất tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa không làm rõ được nên không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo: Võ Thị N, Nguyễn Khắc T và Trần Đình S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ vào: các điểm b và q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): xử phạt: bị cáo Nguyễn Quốc H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 21 tháng 12 năm 2025).

3. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): xử phạt: bị cáo Võ Thị N 07 (bảy) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 22 tháng 12 năm 2025).

4. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): xử phạt: bị cáo Nguyễn Khắc T 07 (bảy) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 22 tháng 12 năm 2025).

5. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): xử phạt: bị cáo Trần Đình S 07 (bảy) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 22 tháng 12 năm 2025).

6. Căn cứ vào: khoản 1, các điểm a, b và c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021 và 2025):

+ Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định trong 01 (một) phong bì niêm phong số 2040/KL-KTHS ngày 28/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 (một) chai nhựa màu đỏ; 02 (hai) ống hút nhựa; 01 (một) ống thủy tinh; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; các sim điện thoại (vật lý) gắn trong các điện thoại thu giữ của các bị cáo;

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Quốc H; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng thu giữ của bị cáo Võ Thị N; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Khắc T; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu xanh bạc thu giữ của bị cáo Trần Đình S.

Tình trạng những vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 168/BB-THA/KV1 ngày 13 tháng 5 năm 2026 giữa Công an tỉnh Quảng Ninh và Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Quảng Ninh.

+ Tịch thu (truy thu) nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Quốc H do bán ma túy mà có.

7. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021 và 2025); điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc các bị cáo Nguyễn Quốc H, Võ Thị N, Nguyễn Khắc T và Trần Đình S, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào: các khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021 và 2025): các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSNDKV1-QN;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ điều tra, CQ Hồ sơ nghiệp vụ và CQ THAHS Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam, Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng THADSKV1-QN;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lâm